

Số: /KH-UBND

Đồng Yên, ngày tháng 4 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam (19/4) năm 2026 trên địa bàn xã Đồng Yên

Thực hiện Công văn số 1004/SVHTTDL-QLVHGĐ, ngày 07/4/2026 của V/v tuyên truyền, kỷ niệm Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam (19/4) năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Đồng Yên ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam (19/4) năm 2026 trên địa bàn xã Đồng Yên, như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Triển khai các giải pháp bảo tồn, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn xã Đồng Yên; góp phần lưu giữ các giá trị văn hóa đặc sắc đang có nguy cơ mai một.

Tạo diễn đàn để các nghệ nhân, người có uy tín giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, truyền dạy các giá trị văn hóa cho thế hệ trẻ.

Quảng bá hình ảnh văn hóa đa dạng, đặc sắc của địa phương; góp phần gắn bảo tồn văn hóa với phát triển du lịch, kinh tế - xã hội.

Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho Nhân dân.

##### 2. Yêu cầu

Tổ chức hội thảo đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, trang trọng, an toàn.

Nội dung giới thiệu, trình diễn phải đúng bản sắc, đảm bảo tính nguyên gốc, không làm biến tướng giá trị văn hóa truyền thống.

Huy động sự tham gia đầy đủ, những người tiêu biểu của 16 dân tộc, đảm bảo tính đại diện và đa dạng.

Công tác tổ chức phải chặt chẽ, phân công rõ ràng, phối hợp đồng bộ giữa các bộ phận, đơn vị.

#### II. TỔNG QUAN VỀ NHỮNG NÉT VĂN HÓA ĐẶC TRƯNG CỦA 16 DÂN TỘC

##### 1. Dân tộc Tày

Dân số: 11.486 người. Dân tộc Tày là một trong những cộng đồng dân cư có bề dày truyền thống văn hóa lâu đời, với nhiều giá trị đặc sắc được gìn giữ và phát huy qua nhiều thế hệ. Nét nổi bật trong đời sống văn hóa của người Tày thể hiện rõ qua các loại hình nghệ thuật dân gian, tiêu biểu là hát then gắn với tiếng đàn

tính, không chỉ mang giá trị nghệ thuật mà còn phản ánh đời sống tinh thần, tín ngưỡng và quan niệm về vũ trụ, con người. Bên cạnh đó, lễ hội Lồng Tồng (lễ xuống đồng) là sinh hoạt văn hóa tiêu biểu, mang ý nghĩa cầu mùa, cầu cho mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, thể hiện rõ nét đời sống nông nghiệp lúa nước của cộng đồng.

## **2. Dân tộc Kinh**

Dân số: 4.784 người. Dân tộc Kinh là cộng đồng dân cư chiếm tỷ lệ lớn, có nền văn hóa phát triển toàn diện, giữ vai trò trung tâm trong quá trình giao lưu, tiếp biến và lan tỏa các giá trị văn hóa giữa các dân tộc trên địa bàn. Nền văn hóa của người Kinh được hình thành và phát triển lâu đời, thể hiện qua hệ thống phong tục, tập quán, tín ngưỡng dân gian phong phú, cùng với đó là kho tàng lễ hội truyền thống đa dạng, phản ánh đời sống tinh thần và sinh hoạt cộng đồng gắn bó chặt chẽ với sản xuất nông nghiệp và lịch sử dựng nước, giữ nước.

Các loại hình nghệ thuật dân gian của dân tộc Kinh phát triển phong phú với nhiều thể loại dân ca, dân vũ, trò chơi dân gian mang tính cộng đồng cao, góp phần tạo nên đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh, giàu bản sắc. Bên cạnh đó, các giá trị văn hóa truyền thống của người Kinh còn thể hiện qua nếp sống, lối sinh hoạt gia đình, làng xã, đề cao đạo lý, tình làng nghĩa xóm và tinh thần đoàn kết cộng đồng.

## **3. Dân tộc Mông**

Dân số: 973 người. Dân tộc Mông là một trong những cộng đồng dân tộc thiểu số sinh sống chủ yếu ở vùng núi cao, có đời sống văn hóa đặc sắc, giàu bản sắc và được lưu giữ qua nhiều thế hệ. Nét tiêu biểu trong văn hóa của người Mông thể hiện rõ qua nghệ thuật trình diễn dân gian, trong đó nổi bật là tiếng khèn Mông – một loại nhạc cụ truyền thống không chỉ dùng để biểu diễn mà còn là phương tiện giao tiếp, bày tỏ tâm tư, tình cảm trong đời sống cộng đồng. Cùng với đó, lễ hội Gầu Tào là một trong những lễ hội quan trọng, mang ý nghĩa cầu phúc, cầu may, cầu sức khỏe, thể hiện đời sống tín ngưỡng phong phú và tinh thần gắn kết cộng đồng của người Mông.

Trang phục truyền thống của dân tộc Mông có màu sắc rực rỡ, được trang trí bằng các hoa văn thêu thủ công tinh xảo, phản ánh sự khéo léo, sáng tạo và quan niệm thẩm mỹ riêng của từng nhóm ngành trong cộng đồng. Mỗi bộ trang phục không chỉ có giá trị sử dụng mà còn là biểu tượng văn hóa, thể hiện bản sắc và địa vị xã hội trong cộng đồng.

## **4. Dân tộc Nùng**

Dân số: 538 người. Dân tộc Nùng là cộng đồng dân cư có nhiều nét văn hóa tương đồng với dân tộc Tày, song vẫn giữ được những giá trị riêng biệt, đặc sắc trong đời sống văn hóa truyền thống. Nổi bật trong sinh hoạt văn hóa của người Nùng là các làn điệu dân ca như hát sli, hát lượn, thường được thể hiện trong các dịp lễ hội, sinh hoạt cộng đồng, giao lưu nam nữ, góp phần phản ánh đời sống tinh thần phong phú và tình cảm gắn bó trong cộng đồng.

Bên cạnh đó, người Nùng còn có nhiều nghề thủ công truyền thống phát triển như rèn, dệt, đan lát... vừa phục vụ đời sống sinh hoạt, vừa tạo ra các sản phẩm mang giá trị văn hóa và kinh tế. Các phong tục, tập quán, tín ngưỡng dân

gian của người Nùng được gìn giữ khá bền vững, thể hiện qua các nghi lễ, lễ hội truyền thống gắn với chu kỳ sản xuất nông nghiệp.

### **5. Dân tộc Dao**

Dân số: 384 người. Dân tộc Dao là cộng đồng dân cư có đời sống văn hóa truyền thống phong phú, mang đậm màu sắc tín ngưỡng và yếu tố tâm linh. Nét đặc trưng tiêu biểu của người Dao thể hiện rõ qua lễ cấp sắc – một nghi lễ quan trọng đánh dấu sự trưởng thành của nam giới, đồng thời khẳng định vị trí, vai trò của cá nhân trong gia đình và cộng đồng. Nghi lễ này không chỉ mang ý nghĩa về mặt tín ngưỡng mà còn phản ánh hệ thống quan niệm, phong tục tập quán lâu đời của dân tộc Dao.

Trang phục truyền thống của người Dao nổi bật với kỹ thuật thêu, trang trí hoa văn cầu kỳ, tinh xảo, sử dụng màu sắc hài hòa, thể hiện sự khéo léo và óc thẩm mỹ của người phụ nữ. Mỗi nhóm Dao có những đặc điểm trang phục riêng, góp phần tạo nên sự đa dạng trong bản sắc văn hóa.

### **6. Dân tộc Thái**

Dân số: 39 người. Dân tộc Thái là cộng đồng dân cư có nền văn hóa truyền thống đặc sắc, gắn bó chặt chẽ với điều kiện tự nhiên và đời sống sản xuất nông nghiệp. Nét tiêu biểu trong văn hóa của người Thái thể hiện rõ qua nghệ thuật múa xòe – một loại hình sinh hoạt văn hóa cộng đồng đặc trưng, thường được tổ chức trong các dịp lễ hội, sinh hoạt tập thể, thể hiện tinh thần đoàn kết, gắn bó và niềm vui trong cuộc sống. Các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Thái không chỉ phản ánh bản sắc riêng mà còn góp phần làm phong phú thêm bức tranh văn hóa đa dạng của các dân tộc trên địa bàn, cần được tiếp tục bảo tồn và phát huy trong giai đoạn hiện nay.

### **7. Dân tộc Mường**

Dân số: 41 người. Dân tộc Mường là cộng đồng dân cư có đời sống văn hóa truyền thống phong phú, mang nhiều nét đặc trưng riêng, đồng thời có sự gần gũi, tương đồng với văn hóa của dân tộc Kinh. Nổi bật trong sinh hoạt văn hóa của người Mường là không gian văn hóa cồng chiêng, được sử dụng trong các nghi lễ, lễ hội và sinh hoạt cộng đồng, thể hiện đời sống tinh thần phong phú và sự gắn kết cộng đồng. Bên cạnh đó, mo Mường là loại hình diễn xướng dân gian đặc sắc, phản ánh quan niệm về thế giới, con người và tín ngưỡng của dân tộc Mường, có giá trị lớn về mặt văn hóa và lịch sử.

### **8. Dân tộc Cao Lan**

Dân số: 30 người. Dân tộc Cao Lan, thuộc nhóm Sán Chay, là cộng đồng có đời sống văn hóa truyền thống phong phú và mang nhiều nét đặc trưng riêng biệt. Nổi bật trong sinh hoạt văn hóa của người Cao Lan là hát sinh ca, một loại hình dân ca giàu tính trữ tình, thường được thể hiện trong các dịp lễ hội, sinh hoạt cộng đồng, góp phần phản ánh đời sống tinh thần và tình cảm gắn bó giữa con người với con người. Trang phục truyền thống của dân tộc Cao Lan mang những đặc điểm riêng, thể hiện qua màu sắc, hoa văn và cách tạo hình độc đáo. Bên cạnh đó, phong tục, tập quán của người Cao Lan khá đa dạng, được gìn giữ và lưu truyền qua nhiều thế hệ, góp phần làm phong phú bản sắc văn hóa dân tộc.

### **9. Dân tộc La Chí**

Dân số: 36 người: Dân tộc La Chí có đời sống văn hóa gắn bó chặt chẽ với sản xuất nông nghiệp lúa nước, phản ánh rõ nét qua các phong tục, tập quán và tín ngưỡng truyền thống. Nổi bật là các nghi lễ cúng thần rừng, thần nước, thể hiện sự tôn trọng thiên nhiên và mong muốn được bảo vệ, phù hộ trong lao động sản xuất và đời sống. Các hoạt động văn hóa của người La Chí thường gắn với chu kỳ mùa vụ, mang đậm yếu tố tâm linh và cộng đồng. Những giá trị văn hóa này không chỉ phản ánh đặc trưng riêng của dân tộc mà còn góp phần làm phong phú thêm đời sống văn hóa chung của địa phương.

### **10. Dân tộc Giáy**

Dân số: 19 người. Dân tộc Giáy là cộng đồng có nhiều nét văn hóa gần gũi với các dân tộc Tày – Thái, thể hiện qua kiến trúc nhà sàn, tập quán sinh hoạt và các hình thức sinh hoạt văn hóa truyền thống. Nổi bật trong đời sống tinh thần của người Giáy là các làn điệu hát giao duyên, được thể hiện trong các dịp lễ hội, sinh hoạt cộng đồng, góp phần gắn kết tình cảm giữa các thành viên trong cộng đồng. Bên cạnh đó, các phong tục, tập quán truyền thống của dân tộc Giáy được lưu giữ khá bền vững, tạo nên bản sắc riêng cần được bảo tồn và phát huy.

### **11. Dân tộc Hoa**

Dân số: 19 người. Dân tộc Hoa có đời sống văn hóa chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Trung Hoa, thể hiện rõ qua phong tục, tập quán, tín ngưỡng và các hoạt động sinh hoạt cộng đồng. Nổi bật là hệ thống lễ hội truyền thống, cùng với nền ẩm thực phong phú, đa dạng, mang đậm bản sắc riêng. Bên cạnh đó, người Hoa còn có thế mạnh trong các hoạt động thương mại, dịch vụ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương. Sự giao thoa văn hóa của dân tộc Hoa đã góp phần làm phong phú thêm bức tranh văn hóa đa dạng của các dân tộc trên địa bàn.

### **12. Dân tộc Pả Thèn**

Dân số: 09 người. Dân tộc Pả Thèn là cộng đồng có đời sống văn hóa đặc sắc, mang đậm yếu tố tín ngưỡng và tâm linh. Nét tiêu biểu nhất là lễ hội nhảy lửa, một nghi lễ truyền thống độc đáo, thể hiện niềm tin, sức mạnh tinh thần và sự gắn kết cộng đồng. Lễ hội không chỉ mang ý nghĩa cầu an, cầu may mà còn phản ánh thế giới quan, nhân sinh quan của người Pả Thèn. Các phong tục, tập quán của dân tộc này được gìn giữ khá nguyên vẹn, góp phần tạo nên bản sắc văn hóa riêng biệt.

### **13. Dân tộc Pa Dí**

Dân số: 06 người. Dân tộc Pa Dí là một trong những dân tộc có số dân ít, hiện vẫn lưu giữ nhiều giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc. Người Pa Dí có trang phục, ngôn ngữ và phong tục tập quán riêng, thể hiện rõ nét bản sắc dân tộc. Tuy nhiên, trước tác động của quá trình phát triển và giao lưu văn hóa, các giá trị truyền thống của dân tộc Pa Dí đang đứng trước nguy cơ mai một, do đó cần được quan tâm bảo tồn, gìn giữ và phát huy một cách phù hợp.

### **14. Dân tộc Bó Y**

Dân số: 05 người. Dân tộc Bó Y có đời sống văn hóa gắn bó với sản xuất nông nghiệp, thể hiện qua các phong tục, tập quán và sinh hoạt cộng đồng. Người Bó Y có các làn điệu dân ca truyền thống, các lễ hội mang ý nghĩa cầu mùa, cầu an. Trang phục truyền thống của dân tộc Bó Y mang nét đặc trưng riêng, phản ánh

sự khéo léo và thẩm mỹ trong đời sống văn hóa. Những giá trị văn hóa này góp phần tạo nên bản sắc riêng biệt của dân tộc.

### **15. Dân tộc Sán Dìu**

Dân số: 07 người. Dân tộc Sán Dìu có đời sống văn hóa phong phú, mang đậm nét giao thoa giữa nhiều yếu tố văn hóa khác nhau. Nổi bật là các làn điệu hát soọng cô, thường được thể hiện trong các dịp sinh hoạt cộng đồng, lễ hội, thể hiện tình cảm, tâm tư của con người. Bên cạnh đó, các phong tục, tập quán, tín ngưỡng của người Sán Dìu được duy trì và phát huy, góp phần tạo nên đời sống văn hóa tinh thần đa dạng, đặc sắc.

### **16. Dân tộc Ngạn**

Dân số: 02 người. Dân tộc Ngạn là nhóm địa phương có đời sống văn hóa còn lưu giữ nhiều yếu tố truyền thống, gắn bó chặt chẽ với cộng đồng và hoạt động sản xuất nông nghiệp. Các phong tục, tập quán, sinh hoạt văn hóa của người Ngạn mang tính cộng đồng cao, thể hiện tinh thần đoàn kết và sự gắn bó giữa các thành viên. Việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc Ngạn có ý nghĩa quan trọng trong việc giữ gìn sự đa dạng văn hóa trên địa bàn.

## **III. NỘI DUNG**

***Tổ chức Hội thảo giới thiệu, trình diễn các nét văn hóa đặc trưng của 16 dân tộc trên địa bàn xã Đồng Yên, gồm các nội dung:***

### **1. Nội dung trao đổi, chia sẻ**

Tổ chức hội thảo, tọa đàm với sự tham gia của các đại biểu, nghệ nhân, người có uy tín nhằm trao đổi sâu về công tác bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống. Nội dung tập trung vào việc giới thiệu các phong tục, tập quán, lễ hội đặc sắc của từng dân tộc; chia sẻ kinh nghiệm trong việc gìn giữ, truyền dạy văn hóa; đồng thời đề xuất các giải pháp thiết thực nhằm gắn bảo tồn văn hóa với phát triển du lịch, nâng cao đời sống cộng đồng, tạo sinh kế bền vững cho người dân.

### **2. Nội dung trình diễn, mô phỏng văn hóa**

Tổ chức các hoạt động trình diễn nhằm tái hiện sinh động các giá trị văn hóa tiêu biểu như: trình diễn trang phục truyền thống, biểu diễn dân ca, dân vũ, nhạc cụ dân tộc, giới thiệu các nghi lễ, phong tục đặc trưng đã được chọn lọc phù hợp. Đồng thời tổ chức một số trò chơi dân gian nhằm tạo không khí sôi nổi, tăng tính trải nghiệm cho đại biểu và Nhân dân, góp phần lan tỏa giá trị văn hóa.

## **IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN**

**1. Thời gian:** Từ 14 giờ 00 phút, ngày **23/4/2026**.

**2. Địa điểm:** Tại Hội trường UBND xã Đồng Yên.

### **3. Thành phần**

- Mời Lãnh đạo Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực Hội đồng nhân dân xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã;

- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, UBND xã;
- Trung tâm Dịch vụ công (đưa tin);
- Đại diện Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Các đồng chí Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban CTMT.
- Các nghệ nhân dân gian, người có uy tín, người có am hiểu về những nét văn hóa của dân tộc mình (*Các đ/c Bí thư chi bộ, Trưởng thôn mời giúp*).

## **V. KINH PHÍ**

Kinh phí được chi từ nguồn sự nghiệp văn hóa năm 2026.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

Là cơ quan chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã xây dựng và triển khai kế hoạch.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng nội dung chương trình hội thảo, kịch bản tổ chức.

Hướng dẫn các thôn lựa chọn nghệ nhân, nội dung trình diễn, trưng bày phù hợp.

Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện.

### **2. Văn phòng HĐND & UBND xã**

Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội chuẩn bị các điều kiện phục vụ hội thảo; công tác hậu cần, đón tiếp đại biểu.

Tham mưu ban hành giấy mời họp thống nhất chương trình, phương thức tổ chức với các thôn, các nghệ nhân trước khi hội thảo.

Điều hành nội dung, chương trình Hội thảo

### **3. Phòng Kinh tế**

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã thẩm định kinh phí tổ chức Hội thảo theo quy định.

### **4. Trung tâm Dịch vụ công**

Tham mưu xây dựng các bản tin, thực hiện công tác truyền thông, đưa tin trước trong và kết quả sau hội thảo trên các nền tảng số.

### **5. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội**

Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động các nghệ nhân, người có uy tín của các dân tộc trên địa bàn xã tham gia Hội thảo đảm bảo được phong phú, đa dạng.

### **6. Các thôn**

Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, mời nghệ nhân, người có uy tín đại diện cho các dân tộc trên địa bàn các thôn tham gia hội thảo.

Hướng dẫn các nghệ nhân, người có uy tín chuẩn bị nội dung tham luận, tiết mục trình diễn tại Hội thảo theo biểu phân bổ sau:

Trên đây là Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam (19/4) năm 2026 trên địa bàn xã Đồng Yên./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Như mục IV;
- Lưu: VT, PVHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Văn Mạnh**

<b>Phân bổ các tiết mục văn hóa trình diễn tại Hội thảo</b>			
<b>Stt</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Tiết mục biểu diễn</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Hội Nghệ nhân dân gian xã	Đánh đàn tính	
		Đánh đàn bầu	
		Tấu sáo	
2	Thôn Kè Nhạn	Hát yếu, cọi	
		Hát chèo	
3	Thôn Vĩnh Sơn	Múa khèn mông	
		Múa gậy sinh tiền	
		Đánh đàn nhị	
4	Thôn Vĩnh Thành	Thổi sáo trúc	
5	Thôn Vĩnh Chùng	Nghi lễ cấp sắc dân tộc Dao	
7	Thôn Bư	Nghi lễ cúng của thầy Mo	
7	Các thôn còn lại tham gia các tiết mục phù hợp theo đặc trưng của từng dân tộc trong thôn		

**CHƯƠNG TRÌNH**

**Hội thảo giới thiệu, trình diễn các nét văn hóa đặc trưng của  
16 dân tộc trên địa bàn xã Đồng Yên, tỉnh Tuyên Quang**

- **Thời gian:** Từ 14 giờ 00 phút, ngày 23/4/2026.

- **Địa điểm:** Tại Hội trường UBND xã Đồng Yên.

<b>Stt</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thực hiện</b>
1	Đón tiếp đại biểu	Văn phòng HĐND và UBND xã
2	Văn nghệ chào mừng	Phòng Văn hóa – Xã hội
3	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Văn phòng HĐND và UBND xã
4	Báo cáo tóm tắt tổng quan về những nét văn hóa đặc trưng của 16 dân tộc trên địa bàn xã Đồng Yên.	PCT UBND xã
5	Phát biểu định hướng của Lãnh đạo	Thường trực Đảng ủy, UBND xã
6	Hội thảo tiến hành trao đổi, thảo luận giới thiệu các phong tục, tập quán, lễ hội đặc sắc của từng dân tộc; chia sẻ kinh nghiệm trong việc gìn giữ, truyền dạy văn hóa; đồng thời đề xuất các giải pháp thiết thực nhằm gắn bảo tồn văn hóa với phát triển du lịch, nâng cao đời sống cộng đồng, tạo sinh kế bền vững cho người dân.	Phát biểu của các nghệ nhân, người có uy tín và các đại biểu
7	Tổ chức hoạt động trình diễn các giá trị văn hóa tiêu biểu như: biểu diễn dân ca, dân vũ, nhạc cụ dân tộc, nghi lễ tâm linh, phong tục đặc trưng đã được chọn lọc từ các dân tộc trên địa bàn xã	Các nghệ nhân của các dân tộc trên địa bàn xã
8	Đánh giá kết quả và ý nghĩa của Hội thảo	Chủ tịch UBND xã
9	Kết thúc Hội thảo	Văn phòng HĐND và UBND xã